

KẾ HOẠCH

Bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về mua và sử dụng vắc xin phòng Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 năm 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 2357/BYT-DP ngày 09/5/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4);

Căn cứ Công văn số 3309/BYT-DP ngày 23/6/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tiêm vắc xin phòng Covid-19.

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phòng chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng Covid-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu trên 90% người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch từ thể vừa đến thể nặng và Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh đã được tiêm chủng mũi 3 vắc xin phòng Covid-19 được tiêm mũi 4.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng Covid-19.

II. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

1. Nguyên tắc

- Huy động tối đa các lực lượng tham gia tiêm chủng bao gồm các cơ sở y tế công lập và cơ sở y tế tư nhân trên toàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận vắc xin.

- Đảm bảo tối đa an toàn tiêm chủng.
- Tiêm đúng đối tượng ưu tiên theo quy định.

2. Thời gian: Thực hiện từ ngày 08/8/2022 đến ngày 18/10/2022 chia làm 03 đợt tiêm, cụ thể như sau:

- Tiêm đợt 1: Bắt đầu từ ngày 08/8/2022 đến ngày 22/8/2022, tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 có khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau tiêm mũi 3 và những trường hợp đã mắc Covid-19 được trì hoãn 3 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3.

- Tiêm đợt 2: Bắt đầu từ ngày 08/9/2022 đến ngày 18/9/2022, tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1, nay đã đủ tiêu chuẩn đó là có khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau mũi 3 đối với trường hợp chưa mắc Covid-19 và những trường hợp đã tiêm mũi 3 mà mắc Covid-19 được trì hoãn 3 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3.

- Tiêm đợt 3 (đợt tiêm vét): Bắt đầu từ ngày 08/10/2022 đến ngày 18/10/2022, bao gồm tiêm mũi 4 cho những trường hợp đã đủ tiêu chuẩn nhưng chưa được tiêm tại đợt 1 và đợt 2 (sốt) và những đối tượng đã tiêm mũi 3, chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1 và đợt 2, nay đã đủ tiêu chuẩn (như trên). Tùy điều kiện cụ thể của từng địa phương, thời gian mắc Covid-19 của đối tượng sẽ tổ chức tiêm vét đối với các đối tượng không được tiêm đợt 1 và đợt 2 do không đủ điều kiện, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

3. Tiêm mũi 4 vắc xin phòng Covid-19

- Đối tượng tiêm mũi 4: Người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng; Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19 như cán bộ y tế, cán bộ tuyến đầu (*lực lượng công an, quân đội, giáo viên, người làm việc trong lĩnh vực giao thông vận tải, người cung cấp dịch vụ thiết yếu, người làm việc tại các cơ sở dịch vụ du lịch, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ*), công nhân, người làm việc các khu công nghiệp.

- Vắc xin sử dụng: Vắc xin mRNA (vắc xin do hãng Pfizer hoặc Moderna sản xuất); Vắc xin do Astrazeneca sản xuất; Vắc xin cùng loại với mũi 3 (mũi nhắc lần 1).

- Tùy thuộc vào Bộ Y tế cấp vắc xin loại nào thì tỉnh sẽ phân bổ loại vắc xin đó (*Chi tiết tại phụ lục 4 kèm theo*)

- Khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau mũi 3 (mũi nhắc lần 1).

- Người đã mắc Covid-19 sau tiêm mũi 3: tiêm sau khi mắc Covid-19 3 tháng và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3.

4. Số lượng người tiêm vắc xin phòng Covid-19 và tiến độ thực hiện

4.1. Tổng số người cần tiêm mũi 4 (huyện, thành phố đăng ký): 108.060 người (*Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo*).

4.2. Tiến độ thực hiện: được chia làm 3 đợt tiêm. Cụ thể:

4.2.1. Tiêm đợt 1: tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 có khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau tiêm mũi 3 và những trường hợp đã mắc Covid-19 được trì hoãn 3 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3

Tổng số	: 105.996 người, gồm:
- Nhóm người từ 50 tuổi trở lên	
Tổng số	: 63.015 người
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	
Tổng số	: 9.703 người
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19, tổng số	: 33.278 người, trong đó:
+ Cán bộ y tế	: 560 người
+ Cán bộ tuyến đầu	: 27.961 người
+ Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	: 4.757 người
<i>(Chi tiết tại phụ lục 2 kèm theo)</i>	

4.2.2. Tiêm đợt 2: tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1, nay đã đủ tiêu chuẩn theo quy định

Tổng số	: 2.064 người, gồm:
- Nhóm người từ 50 tuổi trở lên	
Tổng số	: 1.208 người
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	
Tổng số	: 204 người
- Nhóm người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19, tổng số	: 652 người, trong đó:
+ Cán bộ y tế	
Tổng số	: 64 người
+ Cán bộ tuyến đầu	
Tổng số	: 313 người
+ Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	
Tổng số	: 275 người
<i>(Chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo)</i>	

4.2.3. Tiêm đợt 3 (tiêm vét): tiêm mũi 4 cho những trường hợp đã đủ tiêu chuẩn nhưng chưa được tiêm tại đợt 1, đợt 2 (sốt) và những đối tượng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1 và đợt 2, nay đã đủ tiêu chuẩn tiêm

5. Đơn vị thực hiện tiêm (*Chi tiết tại phụ lục 1 kèm theo*)

6. Phạm vi triển khai: Trên quy mô toàn tỉnh

7. Hình thức triển khai

- Tổ chức theo hình thức tiêm chủng chiến dịch (đồng loạt) trên địa bàn toàn tỉnh tại các cơ sở tiêm chủng cố định và lưu động.

- Tổ chức tiêm chủng theo hình thức tiêm chủng thường xuyên.

8. Tổ chức hội nghị, tập huấn chuyên môn về tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho cán bộ y tế

Các địa phương nghiên cứu tài liệu hướng dẫn triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4 và loại vắc xin sử dụng, để áp dụng trong quá trình tổ chức thực hiện. Nếu vấn đề nào chưa rõ liên hệ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để được hỗ trợ.

9. Truyền thông về triển khai tiêm vắc xin phòng Covid-19

- Xây dựng kế hoạch truyền thông về sử dụng vắc xin Covid-19 nhằm nâng cao nhận thức, chia sẻ thông tin và vận động người dân, huy động xã hội tham gia tiêm chủng.

- Xây dựng các thông điệp truyền thông, áp phích, tờ rơi về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19.

- Cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, truyền thông cho người dân và cộng đồng về đối tượng ưu tiên, loại vắc xin phòng Covid-19, lợi ích của vắc xin, lịch tiêm, tính an toàn của vắc xin, các sự cố bất lợi sau tiêm, kế hoạch triển khai tiêm.

- Thời gian thực hiện: Trước, trong và sau khi triển khai tiêm chủng.

10. Tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, phân phối vắc xin và vật tư tiêm chủng

a. Đối với vắc xin

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tiếp nhận và bảo quản vắc xin Covid-19 tại kho của tỉnh, cấp phát vắc xin Covid-19 cho Trung tâm Y tế huyện và các điểm tiêm chủng của bệnh viện ít nhất 03 ngày trước khi tổ chức tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin từ kho tỉnh về kho huyện để bảo quản và cấp phát cho các xã 01 ngày trước khi tiêm chủng hoặc cấp ngay trước buổi tiêm chủng.

- Tuyến xã tiếp nhận vắc xin từ tuyến huyện, bảo quản và vận chuyển vắc xin cho các điểm tiêm chủng; vắc xin còn dư sau khi kết thúc buổi tiêm chủng tại trạm y tế được chuyển về kho huyện hoặc bảo quản ngay tại trạm y tế có tủ lạnh

bảo quản vắc xin.

b. Bơm kim tiêm, hộp an toàn

Trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp phát bơm kim tiêm, hộp an toàn cho các điểm tiêm chủng. Số lượng vắc xin, bơm kim tiêm và hộp an toàn phải được quản lý qua sổ ghi chép kèm theo biên bản bàn giao và nhập liệu lên Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng (*Chi tiết tại phụ lục 4 kèm theo*).

11. Tổ chức buổi tiêm chủng

a. Xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin Covid-19 tại địa phương

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin Covid-19 trên địa bàn của mình quản lý.

- Các điểm tiêm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tiêm chủng tại điểm tiêm. Trong kế hoạch lưu ý xây dựng nguồn lực, phương án xử lý cấp cứu phản ứng phản vệ, đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng lây nhiễm Covid-19.

- Các đơn vị có đối tượng được tiêm chủng lập danh sách gửi về Trung tâm Y tế huyện trước tiêm chủng 3 ngày.

b. Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng

- Sàng lọc đối tượng trước tiêm chủng: *Thực hiện theo Quyết định số 5785/QĐ-BYT ngày 21/12/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 dành cho người từ 18 tuổi trở lên*; Công văn số 2357/BYT-DP ngày 09/5/2022 của Bộ Y tế về việc tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lần 2 (mũi 4).

- Tổ chức tiêm chủng: Thực hiện theo “Hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19” ban hành theo Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế; Quyết định số 43/QĐ-BYT ngày 07/01/2022 về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021 của Bộ Y tế; Công văn số 5798/BYT-DP ngày 20/7/2021 về việc tổ chức tiêm chủng trong tình hình dịch Covid-19.

- Công văn số 3886/BYT-YTDP ngày 11/5/2021 về Hướng dẫn giám sát sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Nhân viên y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp phòng lây nhiễm Covid-19 như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt và khai báo y tế theo quy định tại điểm tiêm chủng.

12. Xử lý cấp cứu

- Thực hiện theo Công văn số 5488/BYT-KCB ngày 09/7/2021 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các địa phương tự trang bị đầy đủ hộp thuốc chống sốc cho các điểm tiêm chủng theo quy định; xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin: Quy trình

chẩn đoán và xử trí phản vệ tuân thủ theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ.

- Thực hiện theo Công văn số 4198/BYT-KCB ngày 22/5/2021 của Bộ Y tế về việc triển khai công tác an toàn tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 hướng dẫn như sau:

Để tránh mất thời gian lấy thuốc ra khỏi tủ hoặc hộp thuốc vì diễn biến phản ứng phản vệ rất nhanh, yêu cầu mỗi bàn tiêm chủng trước khi tiêm vắc xin tại khu vực theo dõi phản ứng sau tiêm chủng phải chuẩn bị và xử trí như sau:

+ *Chuẩn bị sẵn 01 bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml (rút sẵn 1ml thuốc Adrenalin 1mg/1ml vào bơm tiêm gắn sẵn kim, đậy kín kim bằng nắp).*

+ *Khi thấy một trong các dấu hiệu của phản vệ (khó thở, vật vã, phù nhanh, mạch nhỏ, đau quặn bụng, ỉa chảy ...) tiêm ngay ½ mg adrenalin tiêm bắp (ưu tiên mặt trước bắp cơ đùi), sau đó theo dõi và xử trí theo Hướng dẫn xử trí cấp cứu phản vệ ban hành kèm theo Thông tư số 51/2017/TT-BYT.*

+ *Kết thúc buổi tiêm chủng nếu không sử dụng đến cần phải hủy bỏ bơm tiêm có chứa dung dịch Adrenalin 1mg/1ml.*

- Trung tâm Y tế huyện thành lập các đội cấp cứu lưu động tại đơn vị mình và hỗ trợ cho các điểm tiêm chủng tại các trạm y tế trên địa bàn (ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động tại mỗi cụm 3-4 xã và thông báo số điện thoại cho các xã.

13. Xử lý rác thải và lọ vắc xin

- Đối với vỏ lọ vắc xin thực hiện theo Công văn số 2513/SYT-NVYD ngày 30/7/2021 của Sở Y tế Kiên Giang về việc quản lý, xử lý vỏ lọ vắc xin Covid-19.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật hướng dẫn xử lý bơm kim tiêm và rác thải y tế sau buổi tiêm chủng theo Hướng dẫn số 102/MT-YT ngày 04/3/2021 của Cục Quản lý môi trường y tế hướng dẫn quản lý chất thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19.

- Các cơ sở tiêm thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế.

14. Thống kê, ghi chép báo cáo

Thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

15. Kiểm tra giám sát

Thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao

phối nhiệm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

III. KINH PHÍ (Nguồn kinh phí địa phương – chi tiết tại phụ lục 5 đính kèm)

- Kinh phí xăng vận chuyển vắc xin	:	39.685.000đ
- Công tiêm	:	810.450.000đ
Tổng kinh phí dự toán		850.135.000đ

(Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu, một trăm ba mươi lăm ngàn đồng)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid- 19 mũi 4 cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 địa bàn tỉnh Kiên Giang trình UBND tỉnh phê duyệt và ban hành. Huy động và bố trí nguồn lực đủ thực hiện. Chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai theo kế hoạch, đảm bảo các cơ sở đảm bảo điều kiện tiêm chủng.

- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

2. Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Sản – Nhi, Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Y Dược cổ truyền, Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện Tâm thần

Thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các sở ngành, các đơn vị có liên quan

- Tổ chức hoặc phối hợp với Sở Y tế và các cơ sở tiêm chủng tổ chức tiêm cho các đối tượng thuộc đơn vị mình và hỗ trợ Sở Y tế khi cần thiết.

- Hỗ trợ việc tiếp nhận và vận chuyển vắc xin phòng Covid-19 đến các huyện, thành phố theo kế hoạch.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác truyền thông, giáo dục, sức khỏe về sử dụng vắc xin phòng Covid-19. Tổ chức giám sát việc thực hiện công tác truyền thông.

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi trong việc đưa các thông tin tiêm vắc xin Covid-19. Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh địa phương chủ động phối hợp với ngành Y tế phát các thông điệp tiêm vắc xin.

5. Sở Tài chính

- Tiếp tục phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị có liên quan bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid- 19 mũi 4 cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ.

- Hướng dẫn các đơn vị liên quan về thủ tục, quy trình để sử dụng kinh phí thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 thuận lợi, nhanh chóng và đúng quy định.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh

Tiếp tục phối hợp, hỗ trợ các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với việc tiêm vắc xin phòng Covid-19; vận động các tổ chức, đơn vị đóng góp nguồn kinh phí cho công tác thực hiện tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của Sở Y tế đã được UBND tỉnh phê duyệt, bổ sung nội dung công tác tiêm chủng vắc xin Covid-19 vào nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cấp huyện và cấp xã.

- Xây dựng Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid- 19 mũi 4 cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 chi tiết trên địa bàn, đảm bảo đúng đối tượng ưu tiên theo quy định. Bố trí hỗ trợ kinh phí của địa phương cho các hoạt động tiêm vắc xin phòng Covid-19 trên địa bàn.

- Các nội dung khác thực hiện theo Kế hoạch số 1754/KH-SYT ngày 29/5/2022 của Sở Y tế về tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại lần 2 (mũi 4) cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 02/6/2022.

Trên đây là Kế hoạch bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid- 19 mũi 4 cho người từ 50 tuổi trở lên; Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch và thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm với Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; yêu cầu các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Đề nghị các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực

hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Y tế (qua Phòng Nghiệp vụ Y được Sở Y tế hoặc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Viện VSDTTU;
- Viện Pasteur TP. HCM;
- Sở, ban, ngành, DT cấp tỉnh;
- TV Ban Chỉ đạo tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- TT Kiểm soát bệnh tật;
- BVĐK tỉnh, BVSN, BVUB, BVYDCT, BVLP, BVTT;
- TTYT huyện, thành phố;
- HSCV;
- Lưu: VT, csthuan.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Chung Tấn Thịnh

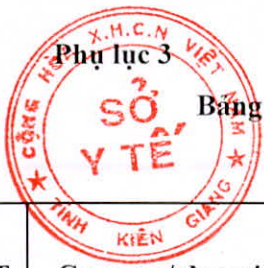


Bảng tổng hợp bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4

STT	Cơ quan/ đơn vị	* Người từ 50 tuổi trở lên	Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19				Tổng cộng	Đơn vị thực hiện tiêm	Ghi chú
				Cán bộ y tế	Cán bộ tuyến đầu	Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	Tổng			
1	TP. Rạch Giá	5.892	994	13	595	0	608	7.494	TTYT Rạch Giá	
2	H. Tân Hiệp	4.569	0	51	90	0	141	4.710	TTYT Tân Hiệp	
3	H. Châu Thành	10.527	1.599	43	3.520	586	4.149	16.275	TTYT Châu Thành	
4	H. Giồng Riềng	5.000	1.000	0	1.000	0	1.000	7.000	TTYT Giồng Riềng	
5	H. Gò Quao	5.526	115	84	5.879	1.137	7.100	12.741	TTYT Gò Quao	
6	H. Hòn Đất	5.120	3.825	124	2.974	1.518	4.616	13.561	TTYT Hòn Đất	
7	H. Kiên Lương	1.200	300	0	1.800	700	2.500	4.000	TTYT Kiên Lương	
8	H. Giang Thành	2.079	0	0	129	0	129	2.208	TTYT Giang Thành	
9	TP. Hà Tiên	2.400	176	40	210	174	424	3.000	TTYT Hà Tiên	
10	H. An Minh	9.312	83	11	329	0	340	9.735	TTYT An Minh	
11	H. An Biên	2.525	500	44	98	0	142	3.167	TTYT An Biên	
12	H. U Minh Thượng	950	0	9	844	917	1.770	2.720	TTYT UM Thượng	
13	H. Vĩnh Thuận	6.350	1.315	1	7.168	0	7.169	14.834	TTYT Vĩnh Thuận	
14	H. Kiên Hải	1.273	0	4	338	0	342	1.615	TTYT Kiên Hải	
15	TP. Phú Quốc	1.500	0	300	3.200	0	3.500	5.000	TTYT Phú Quốc	
Tổng		64.223	9.907	724	28.174	5.032	33.930	108.060		

Bảng tổng hợp bổ sung đối tượng tiêm mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 có khoảng cách ít nhất là 4 tháng sau tiêm mũi 3 và những trường hợp đã mắc Covid-19 được trị hoãn 3 tháng sau khi mắc Covid-19 và đảm bảo khoảng cách ít nhất 4 tháng sau mũi 3 (tiêm đợt 1)

STT	Cơ quan/ đơn vị	Người từ 50 tuổi trở lên	Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19				Tổng cộng	Ghi chú
				Cán bộ y tế	Cán bộ tuyến đầu	Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	Tổng		
1	TP. Rạch Giá	5.734	976	12	588	0	600	7.310	
2	H. Tân Hiệp	4.201	0	0	69	0	69	4.270	
3	H. Châu Thành	10.527	1.599	43	3.520	586	4.149	16.275	
4	H. Giồng Riềng	5.000	1.000	0	1.000	0	1.000	7.000	
5	H. Gò Quao	5.520	115	84	5.855	1.137	7.076	12.711	
6	H. Hòn Đất	4.930	3.715	113	2.926	1.518	4.557	13.202	
7	H. Kiên Lương	1.200	300	0	1.800	700	2.500	4.000	
8	H. Giang Thành	2.079	0	0	129	0	129	2.208	
9	TP. Hà Tiên	2.100	120	40	200	99	339	2.559	
10	H. An Minh	9.312	83	11	329	0	340	9.735	
11	H. An Biên	2.525	500	44	83	0	127	3.152	
12	H. U Minh Thượng	848	0	8	829	717	1.554	2.402	
13	H. Vĩnh Thuận	6.300	1.295	1	7.088	0	7.089	14.684	
14	H. Kiên Hải	1.239	0	4	245	0	249	1.488	
15	TP. Phú Quốc	1.500	0	200	3.300	0	3.500	5.000	
Tổng		63.015	9.703	560	27.961	4.757	33.278	105.996	



Bảng tổng hợp bổ sung đối tượng tiêm vắc xin mũi 4 cho đối tượng đã tiêm mũi 3 chưa mắc Covid-19 hoặc đã mắc Covid-19 nhưng chưa đủ tiêu chuẩn tiêm đợt 1, nay đã đủ tiêu chuẩn theo quy định (tiêm đợt 2)

STT	Cơ quan/ đơn vị	Người từ 50 tuổi trở lên	Người từ 18 tuổi trở lên có suy giảm miễn dịch vừa và nặng	Người từ 18 tuổi trở lên thuộc nhóm nguy cơ cao phơi nhiễm Covid-19				Tổng cộng	Ghi chú
				Cán bộ y tế	Cán bộ tuyến đầu	Công nhân, người làm việc trong các khu công nghiệp	Tổng		
1	TP. Rạch Giá	158	18	1	7	0	8	184	
2	H. Tân Hiệp	368	0	51	21	0	72	440	
3	H. Châu Thành	0	0	0	0	0	0	0	
4	H. Giồng Riềng	0	0	0	0	0	0	0	
5	H. Gò Quao	6	0	0	24	0	24	30	
6	H. Hòn Đất	190	110	11	48	0	59	359	
7	H. Kiên Lương	0	0	0	0	0	0	0	
8	H. Giang Thành	0	0	0	0	0	0	0	
9	TP. Hà Tiên	300	56	0	10	75	85	441	
10	H. An Minh	0	0	0	0	0	0	0	
11	H. An Biên	0	0	0	15	0	15	15	
12	H. U Minh Thượng	102	0	1	15	200	216	318	
13	H. Vĩnh Thuận	50	20	0	80	0	80	150	
14	H. Kiên Hải	34	0	0	93	0	93	127	
15	TP. Phú Quốc	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng		1.208	204	64	313	275	652	2.064	



Phụ lục 4

Bảng phân bổ vắc xin, BKT, HAT bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4

STT	Đơn vị	Tổng số đối tượng bổ sung	Vắc xin Pfizer		Bơm kim tiêm, hộp an toàn		
			Số liều	Số lọ	BKT 1ml/0,5ml	BKT 5ml	HAT
1	TP. Rạch Giá	7.494	7.494	1.249	8.243	1.374	96
2	H. Tân Hiệp	4.710	4.710	785	5.181	864	60
3	H. Châu Thành	16.275	16.275	2.713	17.903	2.984	209
4	H. Giồng Riềng	7.000	7.000	1.166	7.700	1.283	90
5	H. Gò Quao	12.741	12.741	2.124	14.015	2.336	164
6	H. Hòn Đất	13.561	13.561	2.260	14.917	2.486	174
7	H. Kiên Lương	4.000	4.000	667	4.400	734	51
8	H. Giang Thành	2.208	2.208	368	2.429	405	28
9	TP. Hà Tiên	3.000	3.000	500	3.300	550	39
10	H. An Minh	9.735	9.735	1.623	10.709	1.785	125
11	H. An Biên	3.167	3.167	528	3.484	581	41
12	H. U Minh Thượng	2.720	2.720	453	2.992	498	35
13	H. Vĩnh Thuận	14.834	14.834	2.472	16.317	2.719	190
14	H. Kiên Hải	1.615	1.615	269	1.777	296	21
15	TP. Phú Quốc	5.000	5.000	833	5.500	916	64
Tổng		108.060	108.060	18.010	118.867	19.811	1.387

* Khi Bộ Y tế phân bổ vắc xin loại nào thì tỉnh sẽ phân bổ loại vắc xin đó và có thể điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.



Phụ lục 5

Dự toán chi tiết kinh phí hoạt động bổ sung đối tượng tiêm vắc xin phòng Covid-19 mũi 4

SỐ TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	SỐ LƯỢNG		ĐỊNH MỨC	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
			CHI TIẾT	TỔNG SỐ			
I	Kinh phí vận chuyển vắc xin					39.685.000	
1	Xăng xe vận chuyển vắc xin	Chuyến	5 chuyến x 231 lít/chuyến	1.155	27.000	31.185.000	
2	Công tác phí					8.500.000	
	Tiền lưu trú	Ngày	2 người x 2 ngày x 5 chuyến	20	200.000	4.000.000	
	Nghĩ đêm	Đêm	2 người x 1 đêm x 5 chuyến	10	450.000	4.500.000	
II	In ấn biểu mẫu						
	- Phiếu khám sàng lọc và Phiếu đồng ý tham gia TC	Tờ	Địa phương dự trù kinh phí in biểu mẫu				
	- Giấy xác nhận tiêm phòng VX COVID và phiếu hướng dẫn theo dõi sau tiêm	Tờ	Địa phương dự trù kinh phí in biểu mẫu				
III	Hỗ trợ công tiêm					810.450.000	
	Tiền công tiêm	Người	108.060 x 1 lần x 7.500đ	108.060	7.500	810.450.000	
IV	Thuốc, vật tư y tế						
1	Khẩu trang y tế	Hộp		142		0	Sử dụng từ nguồn phòng, chống dịch và tiêm Covid-19
2	Dung dịch sát khuẩn tay	Chai		253		0	
3	Tấm chắn giọt bắn	Hộp		354		0	
4	Găng tay	Hộp		21		0	
5	Bộ trang phục chống dịch	Bộ		2.000		0	
Tổng cộng						850.135.000	

Bằng chữ: Tám trăm năm mươi triệu, một trăm ba mươi lăm ngàn đồng